

Đề bài

*Nói về Nguyễn Trãi,
có ý kiến cho rằng: Ở
ông ta bắt gặp một nhà
chiến sĩ và thi sĩ. Hãy
trình bày suy nghĩ
của em về ý kiến trên.*

Bài làm

Nhắc đến Nguyễn Trãi, có người khâm phục ông ở tài năng quân sự, có người khâm phục ông là con người có tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước thiết tha. Có ý kiến cho rằng: *Ở ông ta bắt gặp một nhà chiến sĩ và thi sĩ.* Cuộc đời và thơ văn của Nguyễn Trãi đã giúp ta hiểu thêm ý kiến trên.

Nguyễn Trãi luôn canh cánh nỗi lo phò dân giúp nước. Vì thế mà cuộc đời cho đến khi nhắm mắt xuôi tay, ông luôn mang đem tài sức ra giúp dân, giúp nước. Từ lúc bôn ba tìm đường cứu nước đến khi về ở ẩn ở Côn Sơn, lúc nào Nguyễn Trãi cũng nghĩ đến dân, làm cho dân được ấm no hạnh phúc dù biết rằng:

Nhân sinh thức tự đa ưu họa

Vì thế mà khi vua Lê Thái Tông mời ra giúp nước lần thứ hai, ông vẫn nhận lời dù tuổi cao sức yếu như cây tùng đến cuối đời vẫn đem các vị thuốc quý để cứu dân:

Hồ phách, phục linh nhìn mới biết

Dành còn để trợ dân này

(Tùng)

Tài chính trị của Nguyễn Trãi còn được đưa vào ngòi bút *đủ sức đánh tan mười vạn quân.* Trong chiến tranh, ông dùng ngòi bút ấy dụ hàng Phương Chính (thư dụ Phương Chính) khiến giặc phải rút quân về nước mà ta không phải tốn một mũi tên.

Trong thời bình, ông dùng ngòi bút ấy để khuyên vua nên chăm lo đến đời sống nhân dân *khiến nơi thôn cùng xóm vắng không một tiếng kêu hòan giận oán sầu,* dạy thái tử trong những việc kính trời *chăm dân không dám khinh suất chỗ nào* (răn bảo thái tử). Cũng chính ngòi bút ấy đã cảnh cáo bọn tham tàn sâu dân một nước:

Chớ cậy sang mà ép về

Lời chẳng phải vườn không nghe

Làm người mà cậy khi quyền thế

Có thuở bàn cờ tốt đuổi xe.

Ông cảnh cáo bọn chúng đừng ý quyền thế mà ức hiếp nhân dân, ông chỉ ra cho chúng là có ngày nhân dân, những con tốt trong bàn cờ, sẽ đứng lên trị tội chúng, những con xe đang nghênh ngang tự đắc.

Không chỉ lỗi lạc trong lĩnh vực quân sự, chính trị, Nguyễn Trãi còn là một thi sĩ xuất sắc *là cây đại thụ tạo bóng mát che rợp thi đàn thế kỉ XV* như lời của người đời sau nhận xét về ông.

Tâm hồn ông luôn chan hòa mở cửa đón thiên nhiên, hòa nhập với đất trời. Với ông, thiên nhiên chính là người bạn tốt thân thiết.

Từ cảnh bến đò xuân bến vắng, thiếu bóng người đến cảnh chợ cá làng chài rộn rịp, tất cả đều được đưa vào thơ thật sinh động và tràn ngập sức sống.

*Độ đầu xuân thảo lục như yên
Xuân vũ thiên tai thủy phách thiên
Dã kính hoang lương hành khách thiếu
Cô châu trấn nhật gác sa miên*

(Trại đầu xuân độ)

Dịch thơ:

*Cỏ xanh như khói bến xuân tươi
Lại có mưa xuân nước vỗ trời
Quạnh quẽ đường đông thưa vắng khách
Con đò gối bãi suốt ngày ngơi*

(Bến đò xuân đầu trại)

Một thảm cỏ xanh mượt, một làn mưa rắc nhẹ xuống bến đò, hợp cùng những con sông khiến người ta có cảm giác *nước vỗ trời*, một con đường không bóng người qua lại, vắng đến mức quạnh quẽ, một con đò tưởng chừng bình thản nằm *gối bãi* nhưng thực ra đang mơ đến một ngày được lướt sóng ra khơi. Tất cả là một bức tranh thủy mặc đã được Nguyễn Trãi vẽ lên không phải bằng cọ, bằng màu mà cảnh cứ hiện hiện ra trước mắt người ta.

Cảnh sinh hoạt ở làng quê cũng được đưa vào thơ Nguyễn Trãi với tất cả nét chân thực vốn có của nó:

*Lao xao chợ cá làng ngư phủ
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương*

(Cảnh tình mùa hè)

Những âm thanh bình thường trong sinh hoạt làng quê Việt Nam đã trở thành âm điệu rộn ràng của cuộc sống trù phú khiến người đọc tưởng chừng đang nghe và say cùng cảnh, cùng người.

Là một quan đại thần, một tướng lĩnh tài ba nhưng ta vẫn thấy trong Nguyễn Trãi nét ý nhị và không kém phần hóm hỉnh của một nhà thơ:

*Tình thư một bức phong còn kín
Gió nơi đâu gượng mở xem*

(Cây chuối)

Ý nhị mà đậm đà làm sao! Một bức thư tình – nõn chuối cuộn kín lại, trông thật hấp dẫn mà chẳng ai dám mở xem. Chỉ có gió tình nghịch len lén gượng mở ra xem, chỉ *gượng* mà thôi. Ở đây, gió đã được nhà thơ thổi vào nét tình nghịch của một tâm hồn trẻ trung đến kinh ngạc. Ta lại bắt gặp một nét mới trong tâm hồn người chiến sĩ và thi sĩ: phóng khoáng và tươi trẻ đến lạ kì.

L.Tônxtôi đã từng nói: *Người ta nghiêng mình trước tài năng nhưng phải cúi đầu trước lòng nhân ái.* Ở Nguyễn Trãi hội tụ cả hai yếu tố khiến người ta vừa phải cúi đầu vừa phải nghiêng mình. Chính tư tưởng nhân nghĩa luôn có trong Nguyễn Trãi đã giúp ông trở thành nhà chiến sĩ và thi sĩ tài hoa, lỗi lạc. Phương châm của ông là: *nhân nghĩa duy trì quốc thái an* (nhân nghĩa duy trì thế nước yên). Dù bất cứ lúc nào, ở đâu ông cũng luôn tâm niệm là phải lấy dân làm gốc, ông đánh giặc trừ tham tàn là vì dân: *Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân. Quân điều phạt trước lo trừ bạo* (Bình Ngô đại cáo). Ông không phải là kẻ hiếu chiến mà luôn đặt nhân nghĩa lên đầu.

Họ đã tham sống sợ chết mà hòa hiếu thực lòng

Ta lấy toàn quân là hơn, để nhân dân nghỉ sức

(Bình Ngô đại cáo)

Ông ra làm quan với mục đích là lo cho dân có cuộc sống ấm êm như thời vua Nghiêu, vua Thuấn:

Đọc sách thời thông đời nghĩa sách

Chăn dân mạ nở mắt lòng dân

Dân Nghiêu Thuấn, vua Nghiêu Thuấn

Dường ấy ta đã phải sở nguyện

Ngay cả trong những bài thơ tả cảnh của ông ta vẫn thấy bóng dáng cảnh sống bình dị ở thôn quê, cảnh sinh hoạt của nhân dân, cuộc sống ấm êm được ông ca ngợi.

Trải qua mười năm sống trong dân, mười năm chiến đấu nhờ sức dân, Nguyễn Trãi đã trở thành người cha hết lòng vì những đứa con đỏ dân đen.

Nguyễn Trãi là một thi sĩ tài hoa, một chiến sĩ lỗi lạc, luôn đặt tư tưởng nhân nghĩa lên đầu. Ông thực xứng đáng với lời ca ngợi của Lê Thánh Tông:

Ức Trai tâm thượng quang khuê tảo

(Ức Trai lòng dạ sáng sao khuê)

Người chiến sĩ là người chiến đấu bảo vệ cuộc sống anh lành của nhân dân. Thi sĩ là người làm thơ về cuộc sống, về cảnh vật quê hương đất nước. Trong con người Nguyễn Trãi, nhà chiến sĩ và Ức Trai luôn tồn tại song song bên nhau.

Vân Trang

Trường PTHH Ngô Quyền